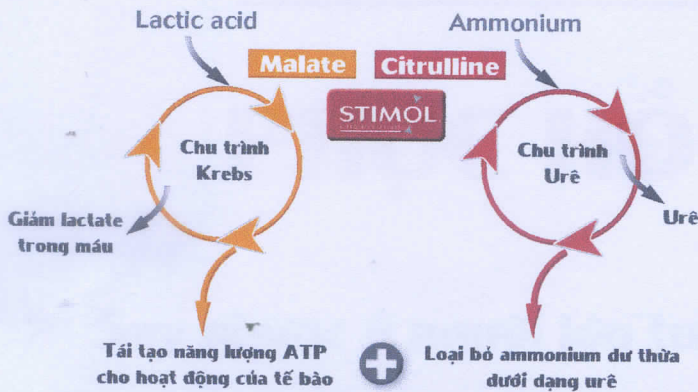




STIMOL®
CITRULLINE MALATE

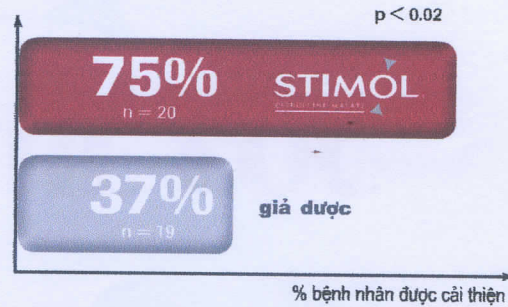
PHỤC HỒI THỂ LỰC

▶ CƠ CHẾ TÁC DỤNG



PHỤC HỒI THỂ LỰC

▶ HIỆU QUẢ ĐIỀU TRỊ



- Nghiên cứu mù đôi, ngẫu nhiên, có đối chứng với giả dược ở 39 bệnh nhân trưởng thành bị suy nhược thể chất hoặc tinh thần⁽¹⁾
- Liều dùng: 3 ống/ngày
- Tiêu chuẩn đánh giá: cải thiện tình trạng mệt mỏi về thể chất và tinh thần sau thời gian điều trị trung bình 18 ngày.

(1) F. Commandré - Analysis of the activity of Stimol®. Double-blind trial in fatigue states. Vie Méd. 1978.

THÀNH PHẦN: Citrulline malate 1 g.

Tá dược: hương cam sangria tự nhiên, dung dịch natri hydroxyde 30%, nước tinh khiết cho một ống hoặc 1 gói 10 ml.

Hộp 18 ống hay 18 gói

CHỈ ĐỊNH: Thuốc này được khuyến dùng trong các trường hợp mệt mỏi như:

- Trong thời kỳ dưỡng bệnh: sau nhiễm trùng, sau phẫu thuật;
- Suy nhược ở người lớn tuổi;
- Vận động viên (giúp tăng cường hoạt động cơ và giảm mỏi cơ sau khi vận động).

Do không có chứa đường trong công thức STIMOL có thể dùng cho người bị bệnh tiểu đường.

LIỀU LƯỢNG VÀ CÁCH DÙNG:

Đường uống. Cho người lớn và trẻ em trên 6 tuổi.

Người lớn: 3 ống hoặc 3 gói/ngày, chia làm nhiều lần trong ngày.

Trẻ em: 2 ống hoặc 2 gói/ngày, chia làm nhiều lần trong ngày.

Pha loãng thuốc trong ống hoặc gói trong một ly nước. Thời gian điều trị giới hạn trong 4 tuần.

Cách dùng:

Gói:

1. Cầm gói thuốc thẳng đứng, sau đó xé hoặc cắt một góc gói thuốc.

2. Đổ thuốc vào trong ly, dùng các ngón tay ép dọc theo phần thuốc còn lại trong gói

3. Pha loãng thuốc với nước có đường hoặc không có đường

Ống: Dùng ngón cái và ngón trỏ bẻ 1 trong 2 đầu ống; đặt bên ống đã bẻ lên trên 1 ly và bẻ đầu thứ 2. Pha loãng thuốc với nước có đường hoặc không có đường.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH: Mẫn cảm với thành phần của thuốc.

THẬN TRỌNG KHI DÙNG: Trong trường hợp bệnh nhân theo chế độ kiêng muối, cần chú ý mỗi ống hoặc gói chứa khoảng 30 mg muối. Do pH acid nên pha loãng thuốc trong gói hoặc ống với một ly nước.

TƯƠNG TÁC THUỐC VÀ CÁC TƯƠNG TÁC KHÁC: Nhằm tránh các tương tác có thể có giữa các thuốc, cần báo cho bác sĩ hoặc dược sĩ biết mọi điều trị khác đang theo

MANG THAI VÀ CHO CON BÚ: Cho đến nay không có báo cáo lâm sàng nào về bất kỳ tác dụng gây dị dạng hoặc độc tính cho bào thai. Theo nguyên tắc chung, nên tham khảo ý kiến của bác sĩ hoặc dược sĩ trước khi dùng bất kỳ thuốc nào trong thời gian có thai và cho con bú.

TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN: Như mọi thuốc khác, thuốc này có thể gây tác dụng khó chịu ở mức độ khác nhau ở một số người, hiếm có trường hợp nặng rất nhẹ ở dạ dày lúc bắt đầu điều trị.

CÁC ĐẶC TÍNH DƯỢC LÝ: STIMOL có chứa citrulline malate. Việc cung cấp malate, một thành phần chủ yếu của chu trình Krebs, làm giảm lactate trong máu bằng cách biến đổi chất thải này thành năng lượng và khôi phục quá trình tạo ra năng lượng ATP thông qua chu trình Krebs. Citrulline là một acid amin tham gia vào chu trình Urê và giúp loại bỏ ammoniac dư thừa dưới dạng urê. Citrulline malate được hấp thu nhanh chóng qua đường tiêu hóa. Nồng độ đỉnh huyết tương đạt được trong vòng 45 phút sau khi uống với nồng độ đạt được gấp 6-15 lần so với nồng độ ban đầu. Nồng độ sẽ giảm xuống bằng nồng độ ban đầu sau 5-6 giờ. Phục hợp nhanh chóng biến mất khỏi huyết tương trước khi được bài tiết qua nước tiểu.

BẢO QUẢN - HẠN DÙNG:

Bảo quản ở nhiệt độ dưới 30°C.

Hạn dùng 36 tháng kể từ ngày sản xuất. Không dùng quá hạn thuốc ghi ngoài bao bì. Để xa tầm tay trẻ em. Không được tiêm dạng dung dịch uống đóng trong ống.

NHÀ SẢN XUẤT: BIOCODEX

1 avenue Blaise Pascal - 60000 Beauvais, Pháp

TEDIS S.A.

VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN TẠI TP. HCM
Tòa nhà C, 150 Nguyễn Lương Bằng,
P. Tân Phú, Q. 7, Tp. HCM
Tel : 84. 8. 54 135 188 - Fax: 84. 8. 54 135 185

VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN TẠI HÀ NỘI
Tòa nhà Giảng Võ Lake View, Phòng 202,
D10 Giảng Võ, Q. Ba Đình, Hà Nội
Tel : 84. 4. 37 723 819 - Fax : 84. 4. 37 723 820